

Hà Đông, ngày 14 tháng 7 năm 2021

Số: **425/2021/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số: 402/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Lưu Thị L**, sinh năm 1986; HKTT: Số X, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Hiện trú tại: Phòng X, tòa B, khu nhà ở B, phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Tiền P**, sinh năm 1982; HKTT: thôn T, xã C, huyện, V, tỉnh Nam Định. Hiện trú tại: Hiện trú tại: Phòng X, tòa B, khu nhà ở B, phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị L và anh Nguyễn Tiền P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị L và anh P có hai con chung là cháu Nguyễn Bá A, sinh ngày 19/02/2010 và cháu Nguyễn Minh K, sinh năm 20/5/2012. Các cháu hiện hiện khỏe mạnh, phát triển bình thường. Sau ly hôn, giao chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Minh K; anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Bá A, kể từ khi ly hôn cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; Chị L, anh P không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị L tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0009259 ngày 06/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa